

Số: **48** /2019/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày **27** tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan

chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Các Đ/c Lãnh UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, NC, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh Điện Biên
(Ban hành kèm theo Quyết định 48 /2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

1. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm:

a) Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở; Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra.

b) Chi Cục trưởng, Phó Chi cục trưởng các Chi cục; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân khi thực hiện tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách đối với các chức danh quy định tại Điều 1 của Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo về công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

2. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ.

3. Quy định này là căn cứ pháp lý để cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo quy định tại Điều 1 của Quy định này.

4. Đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Chương II

ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN BỔ NHIỆM; BỔ NHIỆM LẠI

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Điều kiện bổ nhiệm

a) Có lý lịch cá nhân đầy đủ, rõ ràng, được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh và kết luận. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh bổ nhiệm và thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

b) Tuổi bổ nhiệm: Công chức, viên chức bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (05 năm) theo quy định. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp công chức; viên chức lãnh đạo, quản lý đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

c) Trong thời gian 03 năm liền kề gần nhất được đánh giá công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; xếp loại chất lượng đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Trong quy hoạch của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch vào chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Có đủ sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

e) Không trong thời gian bị xem xét kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử và không trong thời gian bị thi hành kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Điều kiện bổ nhiệm lại

a) Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ;

b) Đạt điều kiện, tiêu chuẩn của công chức; viên chức lãnh đạo, quản lý quy định tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại, đáp ứng được yêu cầu công tác trong thời gian tới;

c) Cơ quan, đơn vị có nhu cầu;

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

3. Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giữ chức vụ tại Điều 1 phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Việc bổ nhiệm các chức danh tại Điều 1 lấy nguồn nhân sự từ nơi khác do cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định về quy trình điều động, bổ nhiệm.

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đấu tranh với những hành vi sai trái, lệch lạc, các biểu hiện “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; bảo vệ và chấp hành các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia.

b) Có phẩm chất đạo đức tốt cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; gương mẫu trong học tập và làm theo “tư tưởng, đạo đức, phong cách” Hồ Chí Minh. Không vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm.

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt nội quy, quy chế của cơ quan; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức, viên chức, có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; nghiêm túc chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức.

d) Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cửa quyền, hách dịch, chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm; thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức trong cơ quan.

đ) Có tinh thần học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, đạo đức cách mạng.

2. Năng lực lãnh đạo, quản lý

a) Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, thẩm định, dự báo; kịp thời nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, phụ trách.

b) Có khả năng, kỹ năng quản lý điều hành, lập kế hoạch, giao việc, hướng dẫn, giám sát và đánh giá thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ đặt ra một cách phù hợp và hiệu quả; phân bổ, sắp xếp nguồn lực (con người, tài chính, cơ sở vật chất) phù hợp.

c) Có khả năng động viên, khuyến khích, đoàn kết cán bộ, nhân viên để họ phát huy khả năng và đạt kết quả cao trong công việc; hướng dẫn và đào tạo công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; xác định và cung cấp các cơ hội học hỏi và phát triển cho cá nhân, tổ, nhóm trong tổ chức.

d) Có khả năng phân tích và tìm ra bản chất của vấn đề; biết cách thúc đẩy sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình giải quyết vấn đề; dám nhận trách nhiệm và đưa ra các quyết định kịp thời khi cần thiết.

đ) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo; có năng lực quản lý, điều hành hoạt động chung của cơ quan, đơn vị, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và được công chức, viên chức và người lao động tin nhiệm; có khả năng quy tụ, tập hợp, đoàn kết, động viên công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

e) Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất các giải pháp, phương pháp giúp cho hoạt động quản lý nhà nước về các lĩnh vực được phân công phụ trách. Có khả năng giúp lãnh đạo xây dựng và ban hành văn bản thuộc thẩm quyền quản lý.

f) Có phong cách làm việc khoa học, công tâm, khách quan, trung thực và tham gia đóng góp có hiệu quả vào xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của các cấp; đồng thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác thuộc lĩnh vực được giao có hiệu quả.

g) Tổ chức hướng dẫn, thực hiện chế độ chính sách, các quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách và thực hiện đề xuất các biện pháp kiểm tra, đánh giá có hiệu quả.

3. Tiêu chuẩn về hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ được giao.

b) Hiểu rõ các mục tiêu và đối tượng quản lý, hệ thống các nguyên tắc và cơ chế quản lý của nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có kinh nghiệm tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực được phân công, phụ trách.

d) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội đất nước và địa phương.

4. Về trình độ

Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và lĩnh vực công tác được phân công và theo quy định của Đảng, Nhà nước, cụ thể:

a) Lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên.

b) Chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

c) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch của chức danh theo yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ theo yêu cầu tiêu chuẩn ngạch của chức danh hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

5. Đảm bảo kết quả thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo quy định.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Đảm bảo tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này. Ngoài ra, còn phải đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Giữ ngạch/hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

2. Đối với chức danh Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Bộ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải có ý kiến thống nhất của Chánh Thanh tra tỉnh.

3. Chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Đối với Chánh Văn phòng Sở: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành: Hành chính, Quản trị văn phòng, Luật, Kinh tế, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản; Thú y.

b) Đối với Chánh Thanh tra Sở: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành: Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản; Thú y, Luật, Kinh tế, Tài chính - Kế toán.

c) Đối với Trưởng phòng Tổ chức cán bộ: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành: Quản trị nhân lực, Hành chính, Nội vụ.

d) Đối với Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính: Tốt nghiệp đại học trở lên ưu tiên các chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản; Phát triển nông thôn, Thú y.

đ) Đối với Trưởng phòng Chăn nuôi thủy sản: Tốt nghiệp đại học trở lên ưu tiên các chuyên ngành: Chăn nuôi; Chăn nuôi và thú y; Thú y; Bệnh học thủy sản, Thú y thủy sản; Nuôi trồng thủy sản.

e) Đối với Trưởng phòng Trồng trọt: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành về lĩnh vực Trồng trọt, Bảo vệ thực vật, có chuyên ngành như: Bảo vệ thực vật, Khoa học cây trồng, Nông học.

5. Có thời gian ít nhất 05 năm (60 tháng) làm việc ở các vị trí yêu cầu trình độ Đại học, trong đó có ít nhất 03 năm (36 tháng liên tục) làm việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngành, lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trường hợp lấy nguồn nhân sự tại chỗ phải có thời gian ít nhất 02 năm (24 tháng) giữ chức vụ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 quy định này; chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ: Áp dụng tiêu chuẩn của chức vụ cấp trưởng tương ứng nêu tại khoản 4 Điều 6 Quy định này.

3. Giữ ngạch/hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4. Đối với chức danh Phó Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

5. Có thời gian ít nhất 03 năm (36 tháng) làm việc ở các vị trí yêu cầu trình độ Đại học, trong đó có ít nhất 02 năm (24 tháng liên tục) làm việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 8. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Chi Cục trưởng, Giám đốc các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; có chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Giữ ngạch/hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học.

b) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học.

c) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Bảo vệ thực vật, Trồng trọt, Khoa học cây trồng, Nông học.

d) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Thú y: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành: Chăn nuôi, Chăn nuôi và thú y, Thú y, Bệnh học thủy sản, Thú y thủy sản, Nuôi trồng thủy sản.

đ) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Kỹ thuật công trình thủy, Kỹ thuật Tài nguyên nước, Thủy điện và Công trình năng lượng, Thủy văn và Tài nguyên nước, Thủy nông - Cải tạo đất, Quản lý và Giảm nhẹ thiên tai, Công trình thủy lợi.

e) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành: Nông nghiệp, Nông học, Khuyến nông, Phát triển nông thôn, Kinh tế nông nghiệp.

f) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành: Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Thú y; Khoa học cây trồng, Nông nghiệp, Nuôi trồng thủy sản, Công nghệ chế biến thủy sản, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ sau thu hoạch, Công nghệ sinh học, Công nghệ rau-hoa-quả và cảnh quan, Lâm nghiệp, Lâm sinh.

g) Đối với Giám đốc Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành: Nông nghiệp, Nông học, Lâm nghiệp, Lâm sinh, Lâm học, Chăn nuôi, Nuôi trồng thủy sản, Quản lý nguồn lợi thủy sản, Khai thác thủy sản, Thú y, Khoa học cây trồng, Công nghệ

sinh học, Công nghệ sau thu hoạch, Công nghệ chế biến thủy sản, Khuyến nông và Phát triển nông thôn, Kinh tế Nông nghiệp, Trồng trọt, Nông lâm kết hợp.

h) Đối với Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Địa chất công trình, thủy lợi; Kỹ thuật và quản lý tưới tiêu; Thủy văn và tài nguyên nước; Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật môi trường.

i) Đối với Giám đốc Trung tâm quy hoạch và Thiết kế nông lâm nghiệp: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Lâm sinh, Lâm học, Lâm nghiệp, Quản lý đất đai.

k) Đối với Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học.

l) Đối với Giám đốc Quỹ Bảo vệ Phát triển rừng: Tốt nghiệp đại học trở lên, ưu tiên các chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học, Kinh tế Lâm nghiệp, Tài chính, Kế toán.

4. Có thời gian ít nhất 05 năm (60 tháng) làm việc ở các vị trí yêu cầu trình độ Đại học, trong đó có ít nhất 03 năm (36 tháng liên tục) làm việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngành, lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trường hợp lấy nguồn nhân sự tại chỗ phải có thời gian ít nhất 02 năm (24 tháng) giữ chức vụ Phó Chi cục trưởng, Phó Giám đốc và tương đương trở lên.

Điều 9. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Chi Cục trưởng, Phó Giám đốc.

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Đang giữ ngạch/hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Chuyên môn, nghiệp vụ: Áp dụng tiêu chuẩn của chức vụ cấp trưởng tương ứng nêu tại khoản 3 Điều 8 Quy định này.

4. Có thời gian ít nhất 03 năm (36 tháng) làm việc ở các vị trí yêu cầu trình độ Đại học, trong đó có ít nhất 02 năm (24 tháng liên tục) làm lãnh đạo quản lý cấp Trưởng phòng của đơn vị và tương đương trở lên; có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngành, lĩnh vực nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trường hợp lấy nguồn nhân sự tại chỗ, phải có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý,

điều hành và đã có thời gian giữ chức vụ cấp Trưởng phòng tại đơn vị (Chi cục, Trung tâm, Ban quản lý, Quỹ) trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ít nhất 02 năm (24 tháng) trở lên.

Điều 10. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí làm và ngành, lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Có kinh nghiệm công tác, có khả năng đề xuất, tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao hiệu quả và chất lượng trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp UBND huyện, thị xã, thành phố.

b) Có năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành; có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức của đơn vị; có khả năng tổ chức, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

c) Thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ; có kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính; có trình độ hiểu biết về chế độ chính sách, các quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; có năng lực tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Đang giữ ngạch/hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Chuyên môn nghiệp vụ:

Chức danh Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện: Tốt nghiệp Đại học trở lên; ưu tiên các chuyên ngành về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, chăn nuôi, thú y, thủy sản, phát triển nông thôn.

4. Có thời gian ít nhất 05 năm (60 tháng) làm việc ở các vị trí yêu cầu trình độ Đại học, trong đó có ít nhất 03 năm (36 tháng liên tục) làm việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngành, lĩnh vực nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trường hợp lấy nguồn nhân sự tại chỗ phải có thời gian ít nhất 02 năm (24 tháng) giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên;

Điều 11. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, phải đảm bảo các tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 10 Quy định này.

2. Đang giữ ngạch/hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Chuyên môn nghiệp vụ: Áp dụng tiêu chuẩn của chức vụ cấp trưởng tương ứng nêu tại khoản 3 Điều 10 Quy định này.

4. Có thời gian ít nhất 03 năm (36 tháng) làm việc ở các vị trí yêu cầu trình độ Đại học, trong đó có ít nhất 02 năm (24 tháng liên tục) làm việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngành, lĩnh vực nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Điều 12. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, phải đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Có kinh nghiệm công tác, có khả năng đề xuất, tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao hiệu quả và chất lượng trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp UBND thị xã, thành phố.

b) Có năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành; có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức của đơn vị; có khả năng tổ chức, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

c) Thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ; có kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính; có trình độ hiểu biết về chế độ chính sách, các quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; có năng lực tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Đang giữ ngạch/hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Chuyên môn nghiệp vụ:

Chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh: Tốt nghiệp Đại học trở lên;

ưu tiên các chuyên ngành về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, chăn nuôi, thú y, thủy sản, phát triển nông thôn.

4. Có thời gian ít nhất 05 năm (60 tháng) làm việc ở các vị trí yêu cầu trình độ Đại học, trong đó có ít nhất 03 năm (36 tháng liên tục) làm việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngành, lĩnh vực nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức, quán triệt, triển khai, thực hiện đúng quy định này.

2. Đối với trường hợp công chức; viên chức lãnh đạo quản lý đã được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn theo từng chức danh lãnh đạo, quản lý trong năm 2019.

3. Đối với điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng các phòng và tương đương của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giao Thủ trưởng các đơn vị xây dựng trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt để làm căn cứ thực hiện.

4. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, xét thấy cần thiết, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để kịp thời sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Giao Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, theo dõi, thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn việc thực hiện Quy định này./✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn